

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 01/2020/DS-ST

Ngày 03/01/2020

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Tím
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hán Duy Thập và ông Võ Đình Đức
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun, cán bộ TAND huyện Krông Nô.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa*: Ông Nông Quốc Hùng, chức vụ Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2019/TLST-DS, ngày 23/8/2019, về việc “*Kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-DS, ngày 27/11/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2019/QĐST-DS, ngày 17/12/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắk Nông.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1980, chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Ngô Văn V, sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Th. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/8/2019 (nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 19/8/2019), quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn – ông Ngô Văn V trình bày:

Ngày 03/6/2017, bà Hồ Thị Th có mua của Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông 01 chiếc xe máy hiệu RSX màu xanh đen với số tiền 21.500.000 đồng, nội dung mua bán xe được thể hiện trong Giấy nhận nợ theo mẫu của Công ty được viết bằng bút mực màu xanh, bà Th đã thanh toán được số tiền 11.500.000 đồng, còn nợ lại số tiền 10.000.000 đồng, thỏa thuận thời hạn thanh toán sau khi cửa hàng đóng thuế sẽ xuất hóa đơn cho bà Th làm xong giấy tờ. Ngoài ra còn thỏa thuận nếu vi phạm nghĩa vụ thanh toán sẽ chịu lãi suất 5%/tháng.

Bà Th đã không thực hiện đúng cam kết, đến ngày 14/9/2017 bà Hồ Thị Th hẹn thời hạn thanh toán là ngày 15/9/2017 sẽ thanh toán đầy đủ, tuy nhiên bà Th chỉ mượn lại hộ khẩu và chứng minh nhân dân của bà Th mà không thực hiện việc thanh toán nợ cho Công ty. Tiếp đến ngày 01/5/2018, Công ty có nhận của bà Th số tiền 1.000.000 đồng tiền lãi, bà Th hẹn thời hạn thanh toán là ngày 30/5/2018. Các nội dung này được thể hiện tại mặt sau Giấy nhận nợ đề ngày 03/6/2017, bà Th có ký, và viết tên Hồ Thị Th ở phía dưới phần người nhận nợ. Hết thời hạn thanh toán bà Th không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ như cam kết.

Nay Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Hồ Thị Th phải thanh toán cho Công ty số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất là 1%/tháng, thời hạn tính lãi kể từ ngày 01/6/2018 đến ngày 03/01/2020, là 19 tháng 02 ngày, làm tròn là 19 tháng, cụ thể: $10.000.000 \text{ đồng} \times 1\%/\text{tháng} \times 19 \text{ tháng} = 1.900.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền mà bà Hồ Thị Th có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông là 11.900.0000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Hồ Thị Th, tuy nhiên bà Th không đến Tòa án làm việc, tại phiên tòa bà vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật; Bị đơn vi phạm quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông, buộc bà Hồ Thị Th phải thanh toán số nợ gốc là 10.000.000 đồng và lãi suất phát sinh do chậm thanh toán nợ .

Về án phí: Buộc bà Hồ Thị Th nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản nên quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”. Bị

đơn là bà Hồ Thị Th có nơi cư trú tại thôn Nam Hà, xã Nam NĐir, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Hồ Thị Th. Tại các biên bản xác minh của Công an xã Nam NĐir thể hiện, ông Cao Tiến H, chồng bà Hồ Thị Th là chủ hộ, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Nam Hà, xã Nam NĐir, huyện Krông Nô, thành viên hộ gia đình có bà Hồ Thị Th (Vợ ông H) và các con. Tuy nhiên, bà Th buôn bán thường xuyên đi sớm về muộn, không có mặt ở nhà, Tòa án tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng cho ông Cao Tiến H và Công an xã Nam NĐir tổng đạt cho bà Hồ Thị Th là bảo đảm theo quy định tại các Điều 22, 172 và Điều 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Hồ Thị Th vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Hồ Thị Th theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung Hợp đồng mua bán:

2.1. Nội dung hợp đồng mua bán giữa Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắk Nông (Sau đây gọi tắt là Công ty Gia Bảo L) và bà Hồ Thị Th được thể hiện tại Giấy nhận nợ theo mẫu của Công ty Gia Bảo L được viết bằng bút mực màu xanh, đề ngày 03/6/2017. Hai bên thỏa thuận với nhau về đối tượng, giá trị của Hợp đồng, thời hạn thanh toán tiền và lãi suất nếu vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Nội dung của Hợp đồng mua bán thể hiện sự tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về Nghĩa vụ thanh toán, thời hạn thanh toán:

Khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *“Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.”*

Theo nội dung của Hợp đồng, bà Hồ Thị Th đã thanh toán được số tiền 11.500.000 đồng vào ngày 03/6/2017, còn nợ lại số tiền 10.000.000 đồng, thỏa thuận thời hạn thanh toán sau khi cửa hàng đóng thuế sẽ xuất hóa đơn cho bà Th làm giấy tờ. Tuy nhiên, bà Th đã không thực hiện đúng cam kết, tới ngày 14/9/2017 bà Hồ Thị Th hẹn thời hạn thanh toán là ngày 15/9/2017 sẽ thanh toán đầy đủ, tiếp đến ngày 01/5/2018, bà Th thanh toán số tiền lãi 1.000.000 đồng và hẹn thời hạn thanh toán là ngày 30/5/2018. Các nội dung này được thể hiện tại mặt sau Giấy nhận nợ, bà Th có chữ ký, chữ viết Hồ Thị Th ở phía dưới phần người nhận nợ. Như vậy thời hạn cuối cùng bà Th có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Gia Bảo L là ngày 30/5/2018, bà Th vi phạm thỏa thuận về thời hạn thanh toán, vì vậy Công ty Gia Bảo L yêu cầu bà Th phải thanh toán số tiền nợ gốc 10.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

2.3. Về yêu cầu tiền lãi:

Khoản 3 Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *“Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này.”*

Tại mặt trước của Giấy nhận nợ ngày 03/6/2017 thể hiện nếu bà Hồ Thị Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán sẽ chịu lãi suất 5%/tháng.

Mặt sau của Giấy nhận nợ cũng có nội dung ngày 01/5/2018, bà Th thanh toán số tiền lãi 1.000.000 đồng và hẹn thời hạn thanh toán là ngày 30/5/2018.

Xét thấy, khi mua bán hai bên đã thỏa thuận với nhau về mức lãi suất trong trường hợp bà Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ, Giấy nhận nợ cũng thể hiện nội dung bà Th có thanh toán tiền lãi cho Công ty Gia Bảo L. Xét yêu cầu của Công ty Gia Bảo L yêu cầu bà Hồ Thị Th phải chịu tiền lãi với mức lãi suất là 1%/tháng, thời hạn tính lãi kể từ ngày 01/6/2018 đến ngày 03/01/2020, là 19 tháng 02 ngày, làm tròn là 19 tháng, cụ thể: $10.000.000 \text{ đồng} \times 1\%/\text{tháng} \times 19 \text{ tháng} = 1.900.000 \text{ đồng}$ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 440 và Điều 357 của Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

Xét yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc và tiền lãi của Công ty Gia Bảo L đối với bà Hồ Thị Th là có cơ sở nên cần chấp nhận, buộc bà Hồ Thị Th phải thanh toán cho Công ty Gia Bảo L tổng số tiền là $10.000.000 \text{ đồng} + 1.900.000 \text{ đồng} = 11.900.000 \text{ đồng}$. Sau khi bà Hồ Thị Th thanh toán đầy đủ tiền cho Công ty Gia Bảo L, Công ty Gia Bảo L phải có trách nhiệm giao đầy đủ giấy tờ, hồ sơ để bà Hồ Thị Th làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu theo quy định.

[5] Án phí dân sự: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn được chấp nhận vì vậy bà Hồ Thị Th phải nộp số tiền 595.000 đồng ($11.900.000 \text{ đồng} \times 5\% = 595.000 \text{ đồng}$) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của NQ 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Hoàn trả Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông (người nộp tiền Trương Thị H) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, theo biên lai số 0000994, ngày 20/8/2019.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 235; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 430; Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông.

Buộc bà Hồ Thị Th phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông tổng số tiền là 11.900.000 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất là 1%/tháng, thời hạn tính lãi kể từ ngày 01/6/2018 đến ngày 03/01/2020, là 19 tháng 02 ngày, làm tròn là 19 tháng, cụ thể: $10.000.000 \text{ đồng} \times 1\%/\text{tháng} \times 19 \text{ tháng} = 1.900.000 \text{ đồng}$.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi bà Hồ Thị Th thanh toán đầy đủ tiền cho Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông thì Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông phải có trách nhiệm giao đầy đủ giấy tờ, hồ sơ để bà Hồ Thị Th làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu theo quy định.

2. Về án phí: Buộc bà Hồ Thị Th phải chịu số tiền 595.000 đồng (11.900.000 đồng x 5% = 595.000 đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà Công ty TNHH MTV Gia Bảo L Đắc Nông (người nộp tiền Trương Thị Hà) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, theo biên lai số 0000994, ngày 20/8/2019.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thu hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- CC THADS huyện Krông Nô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Tím

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

